

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày: 24/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thúy Hà.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Nguyễn Hữu Đệ;
2/Bà Nguyễn Thị Mai.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh - thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 80/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/QĐST-HS ngày 12/6/2019, đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Văn H**, sinh năm 1966 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã H, huyện C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 10/12; Chức vụ: Không; Bố đẻ: Trần Văn B; Mẹ đẻ: Lê Thị L; Họ tên vợ: Đỗ Thị T; Tiền án, tiền sự: 02 tiền án.

- Ngày 13/6/1998, Tòa án nhân dân huyện C, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

- Ngày 17/7/1998, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa. Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh ra quyết định tổng hợp bản án số 01 ngày 22/6/1999 tổng hợp bản số 37/HSST ngày 13/6/1998 của tòa án nhân dân huyện C và bản án số 90 ngày 17/7/1998 của tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh thời gian chấp hành án của Trần Văn H là 42 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2000. Xác minh thi hành án xác định bị cáo H đã chấp hành xong ngày 15/9/2011. Án tích đã được xóa.

Tạm giữ từ ngày 03/4/2019 ; tạm giam từ ngày 09/4/2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, số giam: 2142T1/5

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn H đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Hồi 20 giờ 00 phút ngày 02 tháng 4 năm 2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện C phối hợp với Công an xã V làm nhiệm vụ tại hầm chui dành cho người đi bộ trên đường Hoàng Sa thuộc thôn N, xã V, huyện C, Hà Nội phát hiện Lê Thế T (SN: 1986; HKTT: thôn Đ, xã H, huyện C, Hà Nội) và Trần Anh A (SN: 1996; HKTT: thôn Đ, xã H, huyện C, Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác thu giữ tại vị trí T ngòai 01 túi nilon màu trắng có viền xanh kích thước khoảng (1,5x1,5)cm đã qua sử dụng; thu giữ tại vị trí A ngòai 01 túi nilon màu trắng có viền xanh kích thước khoảng (1,5x1,5)cm đã qua sử dụng. Ngoài ra, gần vị trí T và A ngòai phát hiện 01 chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 cóng thủy tinh đã qua sử dụng và 01 bật lửa màu đỏ. T khai nhận đó là những dụng cụ để sử dụng ma túy của T. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Lê Thế T và Trần Anh A về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định số 2043A ngày 08/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Vật chứng thu giữ của Lê Thế T: 01 túi nilon và 01 cóng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

- Vật chứng thu giữ của Trần Anh A: 01 túi nilon có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Lê Thế T khai nhận: Khoảng 18h15' ngày 02/4/2019, tại khu vực ngã ba đi cầu TL thuộc thôn N, xã V, huyện C, Hà Nội, T và A bàn nhau cùng mua ma túy về để sử dụng. Sau đó, T cùng A đi taxi đến khu vực hồ điều hòa gần trung tâm tiếng nhật X thuộc thôn H, xã H, huyện C, Hà Nội. Đến nơi, T và A xuống xe rồi đi bộ vào cổng nhà Trần Văn H. Khi gặp H, T đặt vấn đề mua 300.000 đồng tiền ma túy “đá”, H đồng ý. T đưa cho H 300.000 đồng (bao gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng), H cầm tiền và đi vào nhà một lúc sau đó quay ra gặp T. Tại đây, H đưa cho T 01 túi ma túy “đá” đồng thời lúc này T có hỏi xin H 01 vỏ túi nilon, H đồng ý rồi lấy 01 vỏ túi nilon chưa qua sử dụng đưa cho T. Mua ma túy xong, T và A đi bộ ra xe taxi bảo lái xe chở T và A đi theo hướng đường Hoàng Sa. Khi đến ngã 4 trên đường HS thuộc thôn N, xã V, huyện T cùng A xuống xe taxi rồi đi bộ đến khu vực hầm chui dành cho người đi bộ trên đường HS để sử dụng ma túy. Tại đây, T đã lấy 01 túi ma túy “đá” vừa mua của H ra rồi san một ít ma túy vào 01 túi nilon mà T đã xin của H trước đó và bảo cho A 01 túi ma túy “đá” ít hơn để khi cần thì sử dụng, A đồng ý rồi cầm túi ma túy T cho cất vào trong người.

Lúc này T tự chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bỏ túi ma túy “đá” vừa mua ra cho vào cóong và cùng A sử dụng, khi sử dụng hết thì A tiếp tục bỏ túi ma túy “đá” T cho ra rồi cùng T sử dụng. Khi vừa sử dụng xong T và A đang định về thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện.

Tại Cơ quan điều tra, A khai nhận phù hợp với lời khai của T. Việc T cho A 01 túi ma túy và sử dụng ma túy cùng là do T tự nguyện, không ép buộc hay bắt A phải chỉ trả lợi ích gì.

Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an xã H tiến hành dẫn giải T và A đi xác định địa điểm T mua ma túy. Kết quả vị trí T và A xác định là nhà của bị cáo Trần Văn H.

Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được, Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn H tại thôn H, xã H, huyện C, Hà Nội. Quá trình khám xét khẩn cấp tại trong phòng tắm cũ nhà H có: 02 túi nilon màu trắng có viền xanh kích thước khoảng (1,5x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp; 02 cóong thủy tinh màu trắng đã qua sử dụng; 20 túi nilon màu trắng viền xanh đều có kích thước khoảng (1,5x1,5)cm chưa qua sử dụng. Tại ngăn kéo kệ tivi trong nhà có: 01 cân điện tử kích thước khoảng (13x6x2)cm đã qua sử dụng trong; 04 bìch túi nilon bên trong mỗi bìch có 50 túi nilon có viền xanh đều có kích thước khoảng (1,5x1,5)cm chưa qua sử dụng. Tại túi quần bên phải treo trên móc quần áo trong nhà có 1.200.000 đồng. Tại bếp nấu ăn có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc, lắp sim số: 0357833466 và 0829715019.

Khám người đối với Trần Văn H không phát hiện tạm giữ gì.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ niêm phong và đưa Trần Văn H về trụ sở để tiếp tục làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 2183 ngày 12/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine tổng khối lượng 0,315 gam.

- 01 Cân điện tử và 02 cóong thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và số ma túy bán cho T: Khoảng 10 giờ ngày 29/3/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy và bán kiếm lời. H đi một mình sang khu vực chợ hoa M, quận N, Hà Nội gặp một người đàn ông (không biết tên tuổi địa chỉ) rồi đặt vấn đề mua của người này 04 túi ma túy “đá” với giá 200.000 đồng/ 01 túi. Mua ma túy xong, H đi về nhà sử dụng một mình hết 01 túi ma túy “đá”, bán cho T 01 túi ma túy “đá” ngày 02/4/2019, số ma túy còn lại H cất giấu vào trong phía nhà tắm cũ của gia đình H và bị lực lượng công an kiểm tra thu giữ. Đây là lần đầu tiên H bán ma túy.

Đối với Lê Thế T và Trần Anh A có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy đã phạm vào Khoản 1, Điều 21 Nghị Định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử

phạt VPHC trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội. Ngày 18/5/2019 Công an huyện C đã xử phạt hành chính đối với T và A bằng hình thức Cảnh cáo.

Đối với vật chứng tạm giữ của Trần Văn H gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc, lắp sim số: 0357833466 và 0829715019; 0,315 gam là ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín; 01 Cân điện tử và 02 cóong thủy tinh; 04 bịch túi nilon bên trong mỗi bịch có 50 túi nilon có viền xanh đều có kích thước khoảng (1,5x1,5)cm chưa qua sử dụng và 20 vỏ túi nilon có viền xanh đều có kích thước khoảng (1,5x1,5)cm chưa qua sử dụng đều là vật chứng của vụ án, đề nghị chuyển Tòa án nhân dân huyện C giải quyết theo thẩm quyền. Đối với số tiền 1.200.000 đồng tạm giữ của H là tiền của H do lao động mà có, chuyển Tòa án nhân dân huyện C phục vụ công tác xét xử.

Đối với 01 vỏ túi nilong màu trắng và 01 chai nhựa màu trắng trên nắp gắn 01 ống hút bằng nhựa, 01 cóong thủy tinh đều có dính ma túy loại Methamphetamine, 01 bật lửa màu đỏ thu giữ của Lê Thế T; 01 vỏ túi nilong màu trắng có dính ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Trần Anh A là các vật chứng của vụ án, đề nghị chuyển Tòa án nhân dân huyện C giải quyết theo thẩm quyền.

Bản Cáo trạng số 86/CT-VKSĐA ngày 30/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận huyện C quyết định truy tố bị cáo Trần Văn Hạnh về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: khoảng 18h 15’ ngày 02/4/2019, tại thôn Đ, xã H, huyện C, Hà Nội, bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Lê Thế T. Bị cáo đã biết tội, xin được giảm nhẹ hình phạt. Đối với chiếc điện thoại và sim trong điện thoại, bị cáo khai không dùng để liên lạc mua bán ma túy nên đề nghị Tòa tuyên trả lại bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo, giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn H từ 30 tháng đến 36 tháng tù giam.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo đang tạm giam, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Biện pháp tư pháp: Không

- Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 BLHS, 106 BLTTHS :

Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số; 0,315 gam là ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín; 01 Cân điện tử và 02 cóong thủy tinh; 04 bịch túi nilon bên trong mỗi bịch có 50 túi nilon có viền xanh đều có kích thước khoảng (1,5x1,5)cm chưa qua sử dụng và 20 vỏ túi nilon có viền xanh đều có kích thước khoảng (1,5x1,5)cm chưa qua sử dụng

Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc bên trong lắp sim số 0357833466 và 0829715019 và số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của bị cáo;
Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện C thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2] Về hành vi và tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng tang vật vụ án thu được tại hiện trường vụ án và tại nhà bị cáo vào ngày 2/4/2019, phù hợp với Bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội thể hiện tổng trọng lượng ma túy thu giữ tại hiện trường vụ án bị là 0,315 gam Methamphetamine và số tiền dùng để mua bán ma túy với T.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện C nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường, do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả cộng đồng xã hội ra sức tìm cách bài trừ. Bị cáo nhận thức được điều này, song do háms lợi nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung nhằm hạn chế các loại tội phạm khác trên địa bàn huyện C, cũng đồng thời tạo một khoảng thời gian để bị cáo được cai nghiện ma túy trong môi trường pháp luật.

[4] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo:

- Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.
- Về nhân thân bị cáo xấu, đã nhiều lần giáo dục bằng pháp luật nhưng vẫn phạm tội.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.
- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về tội lỗi của mình. Đây là tình tiết để giảm nhẹ cần áp dụng Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đang bị tạm giam không có thu nhập nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 - Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 0,315 gam là ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín; 01 Cân điện tử và 02 cóong thủy tinh; 04 bịch túi nilon bên trong mỗi bịch có 50 túi nilon có viền xanh đều có kích thước khoảng (1,5x1,5)cm chưa qua sử dụng và 20 vỏ túi nilon có viền xanh đều có kích thước khoảng (1,5x1,5)cm chưa qua sử dụng

Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc và 02 sim điện thoại số thuê bao: 0357833466 và 0829715019 do không liên quan đến tội phạm.

Do bị cáo có hành vi mua bán ma túy nên cần tịch thu xung quỹ một phần tài sản là số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của bị cáo theo Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47; khoản 2 điểm a Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Văn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2019.

Về tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy 0,315 gam là ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín; 01 Cân điện tử và 02 cóong thủy tinh; 04 bịch túi nilon bên trong mỗi bịch có 50 túi nilon có viền xanh đều có kích thước khoảng (1,5x1,5)cm chưa qua sử dụng và 20 vỏ túi nilon có viền xanh đều có kích thước khoảng (1,5x1,5)cm chưa qua sử dụng

- Tịch thu xung quỹ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc.

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc và 02 sim điện thoại số thuê bao: 0357833466 và 0829715019.

Chi tiết tang vật cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã Hải Bối;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Triệu Thúy Hà

